

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ CÔNG NGHỆ Y TẾ HDP

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ CÔNG NGHỆ Y TẾ HDP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HDP MEDICAL TECHNOLOGY AND SERVICES TRADE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HDPMEDSER.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109420676

3. Ngày thành lập: 16/11/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 9, Ngách 17, Ngõ 1333, Đường Giải Phóng, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
2.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Môi giới chuyển giao Công nghệ; Tư vấn chuyển giao công nghệ; Xúc tiến chuyển giao công nghệ	7490
3.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
4.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
5.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất hợp chất dùng để thử phản ứng trong phòng thí nghiệm và để chẩn đoán khác	2029
6.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng Chi tiết: Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa; dụng cụ chỉnh hình, phục hồi chức năng, các dụng cụ dùng cho chẩn đoán	3250
7.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Cơ sở sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc	2100
8.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
9.	Sản xuất đường	1072
10.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
11.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
12.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075

13.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các loại thực phẩm bao gồm: - Thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng - Thực phẩm chức năng	1079
14.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: - Phòng khám đa khoa; - Phòng khám chuyên khoa, bác sỹ gia đình;	8620
15.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Bệnh viện, trạm y tế cấp xã và tương đương	8610
16.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Phòng xét nghiệm; - Cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh trong nước và ra nước ngoài; - Cơ sở giám định y khoa - Phòng chẩn trị y học cổ truyền	8699
17.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Dịch vụ tư vấn quản lý, hướng dẫn và trợ giúp điều hành đối với hoạt động của bệnh viện, phòng khám y tế (không bao gồm tư vấn tài chính, pháp luật và thiết kế công trình);	7020
18.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học Chi tiết: Hoạt động sửa chữa máy móc, thiết bị y tế và thiết bị chẩn đoán bệnh có màn hình hiển thị, thiết bị đo lường và xét nghiệm, thiết bị phòng thí nghiệm.	3313
19.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt máy móc, trang thiết bị y tế, thiết bị y sinh	3320
20.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện liên quan đến lĩnh vực y tế có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức	8230
21.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng;	8559
22.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
23.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
24.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
25.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710

26.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính Chi tiết: Nhận tiền nhuận bút hoặc phí giấy phép của việc sử dụng: + Bảng sáng chế, + Thương hiệu hoặc nhãn hiệu dịch vụ, + Nhãn hàng, + Thỏa thuận quyền kinh doanh.	7740
27.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị y tế	7730
28.	Hoạt động y tế dự phòng Chi tiết: Dịch vụ tiêm chủng	8691
29.	Hoạt động của hệ thống cơ sở chính hình, phục hồi chức năng	8692
30.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
31.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
32.	Thu gom rác thải độc hại	3812
33.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
34.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
35.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
36.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
37.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc	4649(Chính)
38.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế,	4659
39.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Cơ sở bán lẻ thuốc; - Bán lẻ dụng cụ y tế và đồ chỉnh hình; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh	4772
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
41.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631

42.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, Bán buôn rau củ, thủy sản, cà phê, chè, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột - Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632
43.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất khác: hóa chất dùng trong xét nghiệm	4669

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ VĂN PHÚC	Thôn Quang Yên, Xã Nhật Quang, Huyện Phù Cừ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	20,000	033089003777	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	60.000	600.000.000	20,000		

2	NGUYỄN VĂN ĐÔNG	Tổ 16, Phường Long Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	15,000	001092018406
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	45.000	450.000.000	15,000	
3	ĐÀM TRỌNG HIẾU	P1818-VP3 Bán Đảo Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	195.000	1.950.000.000	65,000	001082009308
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	195.000	1.950.000.000	65,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ VĂN PHÚC

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 04/11/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 033089003777

Ngày cấp: 06/07/2018

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Quang Yên, Xã Nhật Quang, Huyện Phù Cù, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Quang Yên, Xã Nhật Quang, Huyện Phù Cù, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội